

CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ AN CƯ SỰ

Phật ở trong vườn Cấp-cô-độc rừng Thệ-đa thành Thất-la-phiệt, lúc đó Thế tôn cùng các Bí-sô an cư tại đây trong ba tháng mùa mưa, nhưng lại có nhiều Bí-sô ngay trong hạ du hành đến trú xứ khác, do không khéo hộ trì thân nghiệp đã đập chết nhiều côn trùng. Các ngoại đạo chê trách: “Sa môn Thích tử không có tâm từ bi, du hành trong mùa hạ đập chết côn trùng không khác người thế tục. Loài cầm thú còn ở trong hang ổ không ra ngoài, Sa môn Thích tử này không chịu an cư, không biết thu nhiếp ở yên một chỗ, không có phép tắc như thế thì ai lại đem y thực bố thí cho họ”, các Bí-sô đem việc này bạch Phật, Phật nói: “Do việc này ta nay chế các Bí-sô nên tác pháp an cư trong ba tháng ở yên một chỗ”. Lúc đó các Bí-sô không biết tác pháp an cư như thế nào, Phật nói: “Trước ngày mười lăm tháng năm hãy quét dọn trú xứ sạch sẽ, dùng cù ma đắp nền, đem tất cả ngoại cụ tុ lại một chỗ và để bồn rửa chân. Sau đó đánh kiền chùy tập Tăng, Tăng nhóm rồi liền sai một Bí-sô làm người coi giữ phân chia ngoại cụ, nếu người có năm pháp: Thương, giận, sợ, si, không biết phân chia hay không phân chia ngoại cụ thì người này không nên sai; ngược với năm pháp trên thì nên sai như sau: Trước nên hỏi Bí-sô tên ___ có thể phân chia ngoại cụ cho Tăng già an cư hay không, nếu vị ấy đáp là có thể thì nên sai. Kế sai một Bí-sô tác bạch yết ma như sau:

Đại đức Tăng già lắng nghe, Bí-sô này tên ___ bằng lòng phân chia ngoại cụ cho Tăng già an cư mùa hạ. Nếu tăng già đúng thời đến nghe, Tăng già nên chấp thuận, nay Tăng sai Bí-sô này tên ___ làm người phân chia ngoại cụ cho Tăng già an cư mùa hạ. Bạch như vậy.

Đại đức Tăng già lắng nghe, Bí-sô này tên ___ bằng lòng phân chia ngoại cụ cho Tăng già an cư mùa hạ. Nay Tăng sai Bí-sô này tên ___ làm người phân chia ngoại cụ cho Tăng già an cư mùa hạ. Nếu các

cụ thọ chấp thuận Bí-sô này tên _ làm người phân chia ngọ cụ cho Tăng già an cư mùa hạ thì im lặng, ai không chấp thuận thì nói. Tăng đã chấp thuận Bí-sô tên _ làm người phân chia ngọ cụ cho Tăng già an cư mùa hạ. Tăng chấp thuận vì im lặng, việc này xin nhớ giữ như vậy.

Nay ta chế hành pháp cho Bí-sô phân chia ngọ cụ, vị thọ sự trước nên làm thẻ dài khoảng một gang tay để phân phát cho Tăng già, sáng hôm sau mới trải tòa, đánh kiển chùy tập tăng. Những thẻ đã làm nên rắc bột thơm rồi để trong một hộp tre có ướp hương thơm, phủ tấm vải trắng lên trên, để hộp thẻ trên một cái mâm ở trước Tăng rồi tuyên đọc chế lệnh an cư:

Đại đức Tăng già lắng nghe, ở trú xứ này có pháp chế, nếu các đại đức vui thích an cư ở đây không trái pháp chế thì nên lấy thẻ. Trong khi an cư không nên trách cứ lẫn nhau nói là phá kiến, phá giới, phá chánh hạnh, phá chánh mạng. Nếu vị nào biết có người phạm thì bây giờ nên nói ra, không nên cử tội trong hạ làm cho các Bí-sô phiền não, không được an lạc trụ.

Kế sai một Bí-sô bưng mâm thẻ đi trước để phát, người bưng mâm không đi sau thu lấy thẻ. Bí-sô phát thẻ để một thẻ ở chỗ Thế tôn rồi mới đến trước Thượng tọa, Thượng tọa lấy một thẻ rồi để lên mâm không, thứ lớp phát và thu thẻ như vậy cho đến người cuối cùng, nếu có cầu tịch nào không đến được thì A-giá-lợi-da hoặc Ô-ba-đà-da lấy giùm cho họ. Kế đếm số thẻ đã thu được rồi bạch rằng: Những người có mặt trong trú xứ này gồm có _ vị Bí-sô, có _ Cầu-tịch kể ra. Lúc đó Bí-sô phân chia ngọ cụ để một chìa khóa ở trước Thượng tọa nói: đây là chìa khóa phòng số _, nếu Thượng tọa bằng lòng thì xin nhận. Nếu Thượng tọa không nhận phòng này thì nên chuyển đưa chìa khóa cho Thượng tọa thứ hai, nếu Thượng tọa thứ hai nhận phòng này thì lấy chìa khóa phòng của Thượng tọa thứ hai đã ở trước đó giao cho Thượng tọa thứ ba... cứ như thế cho đến người cuối cùng trong tăng. Nếu Thượng tọa thứ nhất thấy đưa chìa khóa phòng cho Thượng tọa thứ hai mà đổi ý đòi lại, đòi lần thứ nhất không nên cho, đòi lần thứ hai cũng không nên cho, đòi lần thứ ba nên cho nhưng Thượng tọa thứ nhất này phải sám tội Ác-tác. Lần lượt như vậy, vị nào phải sám tội Ác-tác chuẩn theo đó nên biết”. Lúc đó Bí-sô phân chia hết phòng xá lại có Bí-sô khách đến, không còn phòng để chia, Phật nói: “Nên chừa lại một phòng và ngọ cụ dự phòng cho Bí-sô khách. Nên sai một Bí-sô trông coi lợi dưỡng của tăng già và chừa một phòng để cất ngọ cụ, Bí-sô này nên coi giữ xem có trùng và tổ ong hay không, nếu có tổ ong đơi ong ra khỏi tổ thì đem

bỏ đi, nếu còn ong con trong tổ thì nên đem treo tổ ong ở chỗ khác, khi chúng trưởng thành tự sẽ bay đi. Khi có Bí-sô khách đến nên cấp cho họ ngọ cụ, nếu ít người thì mỗi người một cái, nếu đông thì hai người dùng chung một cái”. Lại có Bí-sô kỳ túc được cấp cho nệm dày và lớn, một mình khó mang đi, Phật nói: “Nếu có Bí-sô trẻ nên bảo y chỉ thừa sự”. Sau khi phân chia ngọ cụ xong, Phật nói: “Không có vật lót không nên nằm ngồi liền, cũng không nên dùng vật nhỏ lót làm cho dơ hay hư rách ngọ cụ của Tăng. Vị thọ sự nên đi tuần xem xét thấy có ai làm sai trái thì đưa theo việc mà trị phạt, nếu là người tuổi nhỏ thì nên nói hai thầy trị phạt họ. Nên vào ngày mười lăm mỗi tháng đi tuần tra, nếu thấy ai dùng ngọ cụ không như pháp thì bạch cho đại chúng biết để thu ngọ cụ lại và trị phạt họ; nếu ai còn y chỉ thì nên nói với thầy y chỉ thu ngọ cụ lại.”

Khi đại chúng tập họp tác pháp an cư nên cáo bạch: “Này các cụ thọ, nay ở trú xứ này có tất cả là ___ người, sẽ nương nơi ___ làm thí chủ, nương thôn xóm ___ làm chỗ khát thực, coi ___ là người doanh sự,

___ là người khán bệnh để ở tại trú xứ này an cư”. Lúc đó các Bí-sô nên xem xét những thôn xóm khát thực ở gần, nếu thấy ưa thích muốn ở nơi đây an cư cùng các vị đồng phạm hạnh không sinh ưu não, nếu có phát sinh thì mau trừ diệt; an lạc chưa sanh thì nên làm cho sanh, đã sanh thì nên làm cho tăng trưởng. Khát thực ở trong thôn xóm đó không có khó nhọc, nếu có bệnh khổ thì có người cung cấp thuốc men, thức ăn thức uống và những vật cần dùng được đầy đủ. Bí-sô này nên đến trước một Bí-sô đối thú tác pháp an cư:

Cụ thọ nhớ nghĩ, hôm nay là ngày mười sáu tháng năm Tăng già an cư mùa hạ. Tôi là Bí-sô tên ___ cũng vào ngày mười sáu tháng năm an cư, ở ngay trong giới này tiền an cư ba tháng hạ nương nơi ___ làm thí chủ, ___ làm người doanh sự, ___ làm người khán bệnh. Nếu trú xứ có hư đột tôi sẽ tu bổ, xin được ở trong đây an cư. (3 lần)

Bí-sô đối thú nói: Áo tử ca (thiện)

Bí-sô tác pháp nói: Sa độ (nhĩ).

Trường hợp có duyên sự không kịp tiền an cư thì được hậu an cư, tác pháp giống như tiền an cư. Đã tác pháp an cư rồi thì ban đêm không được ra khỏi giới, nếu có duyên sự phải xuất giới thì không được ở lại qua đêm.

Lúc đó trong thôn Tượng có một trưởng giả tên là Ưu-đà-diên giàu có muốn cúng dường Tăng già nên đem cất y thực vào trong kho rồi sai sứ đến thành Thất-la-phiệt thỉnh Bí-sô tăng già đến thọ nhận, các Bí-sô

hỏi sứ giả: “Nhà trưởng giả gần hay xa?”, đáp: “Cách đây khoảng hơn ba du thiện na”, các Bí-sô thấy hơi xa sợ đi sẽ không về kịp trong ngày, vì Thế tôn đã chế trong khi an cư không được ngủ đêm ở ngoài giới, vì thế các Bí-sô từ chối không đi phó thỉnh. Lúc đó cạnh thôn Tượng có các Bí-sô an cư đến nhà trưởng giả thọ thỉnh, được cúng dường rất nhiều y thực. Mãn hạ, các Bí-sô này đắp y mang bát đến thành Thất-la-phiệt, các Bí-sô trú xứ đón chào thăm hỏi: “Các thầy từ đâu đến, đã an cư ở đâu?”, đáp: “Chúng tôi an cư bên cạnh thôn Tượng, mãn hạ liền đến đây”, lại hỏi: “Các thầy an cư nơi đó có hòa hợp không, khát thực có dễ không?”, đáp: “Chúng tôi an cư nơi đó rất an lạc, y thực đầy đủ”, nói rồi liền đem việc trên kể lại, các Bí-sô nghe rồi liền nói: “Trưởng giả đó có đến đây thỉnh, chúng tôi sợ đến đó thọ thỉnh trở về không kịp trong ngày, vì Thế tôn đã chế khi an cư không được ngủ đêm ở ngoài giới, cho nên chúng tôi từ chối không đi phó thỉnh”. Các Bí-sô đem việc này bạch Phật, Phật suy nghĩ: “Đệ tử Thanh văn của ta tuy không có tâm tham đắm y thực, nhưng để cho họ được an lạc trụ và khiến cho thí chủ được phước thọ dụng, ta nên khai cho được xuất giới bảy ngày để đi phó thỉnh”, nghĩ rồi liền bảo các Bí-sô: “Trong khi an cư nếu có duyên sự cần xuất giới, nên tác pháp xin xuất giới từ một đến bảy ngày”. Phật tuy khai cho xuất giới nhưng các Bí-sô lại không biết việc gì thì được xin xuất giới, liền bạch Phật, Phật nói: “Đó là những việc liên quan tới Ô-ba-sách-ca, Ô-ba-tư-ca, Bí-sô, Bí-sô ni, Thức-xoa-ma-na, Cầu-tịch nam, Cầu-tịch nữ... Sao gọi là việc liên quan tới Ô-ba-sách-ca và Ô-ba-tư-ca? Nếu trong nhà của họ có việc muốn cúng dường y thực nên sai sứ đến thỉnh Bí-sô, lúc đó Bí-sô đối trước một Bí-sô tác pháp xin xuất giới trong bảy ngày. Hoặc họ muốn cúng dường ngọa cụ, các vật dụng và y thực, cũng nên tác pháp xin xuất giới trong bảy ngày; hoặc đến thỉnh Bí-sô về nhà thọ thực, cũng nên tác pháp xin xuất giới trong bảy ngày. Nếu có Ô-ba-sách-ca xây cất chùa tháp đến thỉnh Bí-sô trợ giúp công đức, Bí-sô nên tác pháp xin xuất giới trong bảy ngày. Cho đến các việc như an trí tượng pháp luân, cờ phướn, y thực để cúng dường tháp nên đến thỉnh Bí-sô trợ giúp, Bí-sô cũng nên tác pháp xin xuất giới bảy ngày, đây gọi là việc liên quan tới Ô-ba-sách-ca và vì Phật sự. Nếu có Ô-ba-sách-ca sao chép kinh luận để tu học, sao chép xong muốn cúng dường nên đến thỉnh Bí-sô; hoặc ở trong Tạng giáo lược giải giáo pháp có nghi không thể quyết đoán, muốn thỉnh hỏi Bí-sô nên đến thỉnh Bí-sô quyết nghi; hoặc sanh tà kiến, không tin nhân quả nên đến thỉnh Bí-sô dứt trừ tà kiến cho họ, đây gọi là việc liên quan tới Ô-ba-sách-ca và vì pháp

sự. Nếu vợ của Ô-ba-sách-ca có thai sợ khi sanh gặp nạn, muốn cầu cho mẹ tròn con vuông nên đến thỉnh Bí-sô; hoặc vì bệnh hoạn muốn cúng dường Bí-sô nên đến thỉnh, Bí-sô đều được tác pháp xin xuất giới trong bảy ngày để đi.

Sao gọi là việc liên quan tới Bí-sô? Nếu có Bí-sô xây cất trú xứ cúng cho Tứ phương Tăng già nên làm lễ khánh thành thiết trai cúng dường Tăng, sai sứ đến thỉnh; hoặc cúng dường ngọ cụ, hoặc vì thờ xá lợi nên xây tháp, hoặc bố trí tướng pháp luân... Hoặc muốn tác pháp yết ma trị phạt người ác nên đến thỉnh Bí-sô; hoặc vị bệnh nặng nên sai sứ đến thỉnh... Bí-sô đều được tác pháp xin xuất giới trong bảy ngày để đi. Sao gọi là việc liên quan tới Bí-sô ni?: duyên sự cũng giống như của Bí-sô, chỉ khác ở chỗ là cúng dường hai bộ tăng hoặc muốn học Phật pháp, cho đến Thức-xoa-ma-na muốn thọ Cận viên nên đến thỉnh hai bộ tăng truyền giới, Bí-sô đều được tác pháp xin xuất giới trong bảy ngày để đi. Việc liên quan tới Cầu-tịch, cầu tịch nữ cũng giống như trên, chỉ khác ở chỗ người nữ đã từng gả, tuổi đủ mười hai và đồng nữ tuổi đủ mười tám muốn thọ sáu học pháp và sáu tùy pháp nên đến thỉnh.”

Nếu Bí-sô tác pháp an cư xong, nghĩ rằng: “Ta an cư nơi đây không có người cung cấp thức ăn thức uống, ta có thể chết”; hoặc có người chưa học kinh, cần nên học; người chưa tu tập định, cần nên học; người chưa chứng nên chứng; người chưa thấy cầu thấy, người chưa đắc cầu đắc... Nếu có các duyên trên muốn rời khỏi trú xứ thì Phật dạy không phạm, cũng không phá an cư. Trường hợp tác pháp an cư xong bỗng sinh bệnh, biết không có thầy thuốc và thuốc, nếu ở lại sợ mạng sống không toàn. Có các duyên sự thuộc mạng nạn như thế phải xuất giới thì Phật dạy không phạm, cũng không phá an cư. Trường hợp tác pháp an cư xong bỗng sinh bệnh, tuy có thuốc thang nhưng không có người chăm sóc, sợ sẽ chết thì Phật dạy được đi không phạm, cũng không phá an cư. Trường hợp tác pháp an cư xong, có người nữ đến chỗ Bí-sô nói: “Tôi có phụ nữ trẻ và nô tỳ muốn cúng dường đại đức”, Bí-sô suy nghĩ: “Nếu ta không bỏ đi sợ mất phạm hạnh và gặp mạng nạn”. Có các duyên thuộc nạn phạm hạnh như thế thì Phật dạy bỏ đi không phạm, cũng không phá an cư. Các duyên thuộc người nam, huỳnh môn giống như trên được bỏ đi không phạm. Trường hợp Bí-sô tác pháp an cư xong, nếu thấy người nữ khởi tưởng dục, không thể ngăn chặn được phiền não sợ mất phạm hạnh, cũng nên bỏ đi đến nơi khác. Trường hợp Bí-sô tác pháp an cư xong thấy có phục tàng liền suy nghĩ: “Ta ở đây sợ sẽ không giữ được tâm mình mà lấy vật báu kia”, Phật dạy được dời

đi nơi khác không tội. Trường hợp Bí-sô tác pháp an cư xong bỗng có quyến thuộc đến can ngăn Bí-sô ở đây, Bí-sô hiềm trách nên dời đi đến nơi khác cũng như trên không lỗi.

Trường hợp có nam nữ, bán trạch ca... đến thỉnh Bí-sô an cư, sau khi thọ thỉnh thí chủ này hoặc mắc nợ người khác, hoặc sát hại người khác, hoặc cướp đoạt tài vật của người khác, hoặc ở trú xứ có cọp sói sư tử các loài thú dữ đến khùng bố thí chủ nên thí chủ bỏ chạy hoặc bị chết. Lúc đó Bí-sô suy nghĩ: “Thí chủ này thỉnh ta an cư lại có các nạn sự như thế khởi lên, nếu ta ở đây hoặc mất phạm hạnh hoặc mất mạng”, thì như Phật dạy được bỏ đi không phạm. Trường hợp trong trú xứ có binh dịch phát sanh, Bí-sô ở đây không được an lạc thì như Phật dạy được bỏ đi không phạm.

Trường hợp có nam nữ, bán trạch ca... đến thỉnh Bí-sô an cư, nếu có vua đến bắt thí chủ hoặc giết hoặc đoạt tài vật nên thí chủ chạy đến nơi khác. Lúc đó Bí-sô suy nghĩ: “Thí chủ này bị khùng bố đã chạy trốn đến nơi khác, nếu ta ở đây hoặc bị mất mạng hoặc mất phạm hạnh”, thì như Phật dạy được dời đến nơi khác không phạm. Trường hợp thí chủ đến thỉnh Bí-sô an cư, nhà thí chủ bỗng bị cháy hoặc thí chủ chết hoặc bỏ chạy, lúc đó Bí-sô suy nghĩ: “Thí chủ gặp hỏa hoạn hoặc bị chết hoặc bỏ chạy, nếu ta ở lại đây sợ bị mạng nạn hoặc phạm hạnh nạn”, thì như Phật dạy được dời đến nơi khác không phạm. Trường hợp thí chủ thỉnh Bí-sô an cư nhưng trú xứ này lại ảm thấp nhiều nước sẽ sinh bệnh nên dời đến nơi khác, cũng như trước không phạm. Trường hợp thí chủ thỉnh Bí-sô an cư nhưng tại trú xứ này lại có lời gièm pha: “Cần gì phải cạo đầu ở đây chịu khổ đói, hoặc ở trong rừng dưới gốc cây, hoặc hoàn tục làm các phước nghiệp không cần xuất gia”, lúc đó Bí-sô suy nghĩ: “Nếu ta ở đây lâu sẽ gặp nạn phạm hạnh”, cũng như trước được bỏ đi không phạm.

Trường hợp Bí-sô đang an cư hoặc có vua ra lệnh bốn binh đến trú xứ bắt Bí-sô làm việc lao dịch như thế tục, hoặc bắt hoàn tục, hoặc bắt lấy vợ hoặc đoạt y bát... Có các nạn như thế thì Bí-sô được bỏ đi không phạm, cũng không phá an cư. Trường hợp Bí-sô ở trong trú xứ của mình, có nam nữ, bán trạch ca đến thỉnh Bí-sô an cư và cung cấp các vật cần dùng; sau đó gặp các nạn vua... đều bỏ chạy, không còn người cung cấp nữa thì Bí-sô được bỏ đi đến nơi khác không phạm. Trường hợp Bí-sô đang an cư bỗng có giặc cướp đến trộm cướp bò dê..., sát sanh và làm việc phi pháp; họ đến chỗ Bí-sô nói rằng: “Thầy hãy đi nơi khác, chúng tôi muốn ở đây”. Nếu có giặc ác như thế đến trong chùa náo loạn thì

được bỏ đi không phạm. Trường hợp Bí-sô y chỉ nơi nam, nữ, bán trạch ca để an cư, bỗng thí chủ bị người bắt giữ, bị oan gia trói buộc, bị phi nhưn khủng bố, nên bỏ chạy đến nơi khác, sau đó qua đời. Lúc đó Bí-sô suy nghĩ: “Ta an cư nơi đây có các nạn như thế, lại không có thí chủ, có thể khiến ta mất phạm hạnh”, thì như Phật dạy được bỏ đi đến nơi khác không phạm, cũng không phá an cư. Đến chỗ mới nên làm an cư, tác pháp an cư rồi thì không được xuất giới. Trường hợp trú xứ này trước là của phi nhưn, Bí-sô ở đây tác pháp an cư thì có những kẻ già trẻ vô tri vào chùa phóng uế bất tịnh, không thể thân cận; lại gần sông nước, nước ngập lụt làm cho y vật và các tư cụ bị tổn thất, thí chủ hoặc chết hoặc bỏ đi. Lúc đó Bí-sô suy nghĩ: “Thí chủ này gặp nạn nước lụt, nếu ta ở đây sợ gặp mạng nạn, phạm hạnh nạn”, thì được bỏ đi đến nơi khác không phạm. Trường hợp Bí-sô đang an cư thấy có Bí-sô tự làm hay bảo Bí-sô khác làm việc phá Tăng hay khuyến khích mọi người làm phương tiện phá Tăng, Bí-sô này suy nghĩ: “Nếu ta an cư nơi đây, Bí-sô muốn phá Tăng kia bảo ta làm hoặc khuyên ta làm phương tiện phá Tăng; nếu ta dùng lời thiện khuyên can, Bí-sô kia không nghe theo sẽ đối xử với ta không tốt; nếu ta ở lại đây mà phát sinh việc phá Tăng thì những điều ta học trước đây ắt sẽ mất hết, những điều chưa học không thể tăng tấn, ta nên đi chỗ khác”, thì được bỏ đi đến nơi khác không phạm. Trường hợp Bí-sô đang an cư nghe có Bí-sô muốn phá tăng, Bí-sô ấy là thân hữu tri thức nên suy nghĩ: “Nếu ta nhận lời giúp thì sẽ phát sinh việc phá Tăng, nếu ta không nhận lời giúp thân hữu tri thức thì không được. Ta nên thọ pháp bảy ngày xuất giới”. Nếu xuất giới đủ bảy ngày mà việc kia không chấm dứt thì ở ngoài giới quá bảy ngày không lỗi, nếu không xuất giới đi tránh thì phạm tội Việt pháp.

Trường hợp Bí-sô nghe Bí-sô khác nói chỗ kia tiền an cư ba tháng được nhiều lợi vật, Bí-sô này muốn đến đó an cư. Lại có Bí-sô khác nói chỗ này an cư cũng được nhiều lợi dưỡng giống như chỗ kia. Bí-sô này liền ở lại đây an cư nhưng không được lợi dưỡng gì thì Bí-sô nói kia phạm tội Việt pháp. Trường hợp Bí-sô nghe Bí-sô khác nói chỗ kia tiền an cư tốt liền đến chỗ đó an cư, nhưng những lợi vật đã được đều không như lời Bí-sô kia nói thì Bí-sô nói kia phạm tội Việt pháp. Trường hợp Bí-sô nghe Bí-sô khác nói chỗ kia tiền an cư tốt liền đến chỗ đó tiền an cư, sau khi thọ thể xong lại không được ngọa cụ cũng không có phòng ở được thì Bí-sô nói kia phạm tội Việt pháp. Trường hợp Bí-sô nghe Bí-sô khác nói chỗ kia tiền an cư tốt liền đến đó tiền an cư, sau khi thọ thể xong được chia ngọa cụ rồi liền bỏ đi đến chỗ khác, đến đó rồi cũng

không an cư thì phạm tội Ác-tác. Trường hợp Bí-sô nghe Bí-sô khác nói chỗ kia tiền an cư tốt liền đi đến đó, sau khi thọ thể xong được chia ngọ cụ rồi tác pháp an cư. Sau đó có duyên sự không thọ trì pháp bảy ngày liền xuất giới, không thành tiền an cư thì phạm tội Ác-tác. Trường hợp Bí-sô nghe Bí-sô khác nói chỗ kia tiền an cư tốt liền đến đó an cư, sau khi thọ thể xong được chia ngọ cụ rồi tác pháp an cư. Sau đó có duyên sự nên thọ trì pháp bảy ngày xuất giới, nếu quá bảy ngày không trở lại là phá an cư.

Sáu trường hợp hậu an cư cũng giống như sáu trường hợp tiền an cư trên, chỉ đổi chữ tiền thành chữ hậu là khác.



a

SỐ 1446

CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TÙY Ý SỰ

Phật ở trong vườn Cấp-cô-độc rừng Thệ-đa thành Thất-la-phiệt an cư ba tháng mùa mưa, lúc đó có nhiều Bí-sô an cư nơi khác cùng lập quy chế như sau: “Các cụ thọ, trong ba tháng an cư chúng ta không nên nói việc phá giới, phá kiến, phá oai nghi, phá chánh mạng... Nếu thấy cỏ trong nhà xí thiếu và bình quân trì không có nước thì nên lấy cỏ và đổ nước cho đầy. Nếu một mình làm không được thì vẫy tay gọi bạn đến giúp”, lập chế xong ai nấy đều trở về phòng của mình, cứ như thế không cùng nói chuyện suốt trong ba tháng an cư. Mãn an cư, các Bí-sô này đắp y mang bát tuần tự du hành đến thành Thất-la-phiệt để yết kiến Thế tôn, đánh lễ Phật rồi ngồi một bên. Thường pháp của chư Phật là thăm hỏi khách Bí-sô từ đâu đến, đi đường có an lạc không và an cư ở đâu, các Bí-sô này đáp: “Chúng con an cư ở Thiên na bát đa

xong thì đến đây, nơi đó an cư được an lạc, khát thực dễ được, nhưng trong ba tháng an cư chúng con cùng lập quy chế ... giống như đoạn văn trên”, Phật bảo các Bì-sô: “Các thầy ngu si không có một người trí, tại sao lại lập ra quy chế phi pháp này, suốt trong ba tháng không cùng nói chuyện khác nào kẻ thù ở chung ăn chung với nhau thật là khổ, sao lại nói là được an lạc trụ. Đây là pháp ngoại đạo, là pháp ngu si, không phải là pháp xuất yếu. Từ nay trở đi, nếu làm pháp cam như thế thì phạm tội Việt pháp. Nếu Bì-sô an cư xong nên thỉnh nói ba việc: Thấy, nghe, nghi để tác pháp Tùy ý”. Lúc đó các Bì-sô không biết thỉnh nói như thế nào, Phật nói: “Trước ngày tác pháp Tùy ý khoảng bảy ngày, các Bì-sô cưu trụ đến các thôn xóm lân cận thông báo cho các Bì-sô già

trẻ và những người chưa thọ cận viên biế để cùng góp phần vào việc cúng dường. Đến ngày mười bốn tháng tám, các Bí-sô nên sắp đặt việc cúng dường và trang hoàng nơi Phật điện, bên tháp treo cờ phướn, quét dọn sạch sẽ... Sáng ngày mười lăm đến giờ tác pháp Tùy ý, Tăng nên sai một vị có đủ năm đức làm người thọ Tùy ý cho Tăng, hoặc hai, ba hay nhiều người nhưng phải là người có đủ năm đức: không thương, không giận, không sợ, không si, khéo hay phân biệt các việc tùy ý. Nếu trái với năm đức trên thì không được sai, nếu trước đó chúng tăng chưa hòa hợp thì phải làm cho hòa hợp; nếu đã hòa hợp thì phải làm cho được an lạc trụ. Nên sai như sau: Trả tòa, đánh kiền chùy tập Tăng, Tăng nhóm xong trước nên hỏi vị đủ năm đức: Thầy có thể làm người thọ tùy ý cho tăng già thỉnh nói ba việc thấy nghe nghi để tác pháp tùy ý không? Nếu đáp là có thể thì tăng nên sai một Bí-sô tác bạch yết ma sai như sau:

Đại đức Tăng già lắng nghe, Bí-sô tên _nay làm người thọ Tùy ý cho tăng già hạ an cư. Nếu tăng già đúng thời đến nghe, Tăng già nên chấp thuận, Tăng nay sai Bí-sô tên _làm người thọ Tùy ý cho tăng già hạ an cư. Bạch như thế.

Đại đức Tăng già lắng nghe, Bí-sô tên _nay làm người thọ tùy ý cho Tăng già hạ an cư. Tăng nay sai Bí-sô tên _làm người thọ tùy ý, Bí-sô này tên _sẽ làm người thọ tùy ý cho Tăng già hạ an cư. Nếu các cụ thọ nào chấp thuận Bí-sô tên _làm người thọ Tùy ý cho Tăng già hạ an cư thì im lặng, ai không chấp thuận thì nói. Tăng già đã chấp thuận Bí-sô tên _làm người thọ Tùy ý cho tăng già hạ an cư xong rồi. Tăng chấp thuận vì im lặng, việc này xin nhớ giữ như vậy.

Này các Bí-sô, nay ta chế hành pháp cho Bí-sô thọ Tùy ý như sau: Nếu chỉ có một người thọ Tùy ý thì từ Thượng tọa cho đến hạ tòa đều phải làm Tùy ý; nếu là hai người thọ Tùy ý thì một người thọ Tùy ý từ Thượng tọa, một người thọ tùy tùy từ nửa số chúng còn lại cho đến người cuối cùng; nếu là ba người thọ tùy ý thì nên bố trí ba chỗ ngồi và chuẩn theo như trên mà làm Tùy ý. Thượng tọa lúc đó nên tác bạch:

Đại đức Tăng già lắng nghe, hôm nay ngày mười lăm Tăng già tác pháp Tùy ý. Nếu tăng già đúng thời đến nghe, Tăng già nên chấp thuận, Tăng nay tác pháp Tùy ý, bạch như vậy.

Lúc đó từ Thượng tọa cho đến hạ tòa đều đến trước Bí-sô thọ Tùy ý làm Tùy ý như sau: Cụ thọ nhớ nghĩ, hôm nay ngày mười lăm Tăng già làm tùy ý, tôi Bí-sô tên _cũng làm Tùy ý. Tôi Bí-sô tên _ở trong Tăng đối trước Cụ thọ thỉnh nói ba việc thấy nghe nghi để làm tùy ý. Đại đức tăng già nên nhiếp thọ chỉ bảo cho tôi, xin thương xót làm

lợi ích cho tôi, nếu tôi thấy biết có tội, tôi sẽ như luật sám hối. (3 lần).
Bí-sô thọ tùy ý nói: Áo-tử-ca (thiện).

Bí-sô làm tùy ý nói: Sa độ (nhĩ).

Cứ như thế cho đến vị hạ tòa, Bí-sô thọ tùy ý nếu là hai, ba người thì nên đối nhau tác pháp, nếu là một người thì nên tâm niệm tác pháp. Bí-sô tác pháp xong, kể đến Bí-sô ni từng người đến tác pháp cũng giống như Bí-sô. Sau đó là Thức-xoa-ma-na, Cầu-tịch, Cầu-tịch nữ cũng tác pháp giống như trên. Tác pháp xong, Bí-sô thọ Tùy ý đến trước vị Thượng tòa bạch: hai bộ tăng già đã làm tùy ý xong. Lúc đó hai bộ tăng già cùng xướng: Lành thay, đã tác pháp tùy ý xong. Nếu cùng xướng lên như thế thì tốt, nếu không xướng thì phạm Ác-tác.

Bí-sô thọ Tùy ý cầm dao nhỏ hoặc kim chỉ hoặc các tư cụ tạp vật của Sa môn ở trước Thượng tòa bạch: “Đại đức, các vật thí này có nên trao cho người đã an cư xong làm vật thí Tùy ý không? Nếu trú xứ này được các lợi vật khác, Tăng già nên hòa hợp chia hay không?”, đại chúng cùng đáp nên chia. Nếu làm khác thì Bí-sô thọ Tùy ý và đại chúng đều phạm tội Việt pháp. Lúc đó cụ thọ Ưu-ba-ly bạch Phật: “Thế tôn, có mấy cách tác pháp Tùy ý?”, Phật nói: “Có bốn cách: Một là Phi pháp biệt chúng, hai là Phi pháp hòa hợp, ba là Như pháp không hòa hợp, bốn là Như pháp hòa hợp. Trong bốn cách này thì Như pháp hòa hợp là thiện”.

Vào ngày mười lăm tác pháp Tùy ý, Phật ngồi trong Tăng bảo các Bí-sô: “Phần đêm đã qua, vì sao không tác pháp tùy ý”, lúc đó có Bí-sô ở trong chúng đứng dậy sửa y phục chấp tay bạch Phật: “Thế tôn, tại phòng số _có Bí-sô cựu trụ bệnh nặng rất đau đớn nên không thể đến nhóm họp được, chúng con không biết phải làm sao”, Phật nói: “Nên lấy dục Tùy ý đến”, các Bí-sô không biết lấy dục Tùy ý như thế nào, Phật nói: “Một người có thể lấy dục của một người hoặc hai, ba cho đến nhiều người. Nên đến chỗ Bí-sô bệnh, Bí-sô bệnh nên ngồi dậy chấp tay gửi dục như pháp gửi dục Trưởng tịnh: Cụ thọ nhớ nghĩ, hôm nay ngày mười lăm Tăng già tác pháp Tùy ý. Tôi Bí-sô tên _vào ngày mười lăm cũng tác pháp Tùy ý. Tôi Bí-sô tên _tự nói không có các chương pháp, vì bệnh nên Tăng sự như pháp xin gửi dục. Những lời này xin ở trong tăng nói lại giùm. (3 lần). Nếu gửi dục được như vậy thì tốt, nếu người bệnh không thể nói được thì nên dùng thân biểu nghiệp, cũng thành gửi dục. Nếu không nói được cũng không biểu hiện bằng thân nghiệp được thì Tăng nên đến chỗ người bệnh. Nếu người bệnh không đến được, chúng tăng cũng không đến chỗ người bệnh mà riêng tác pháp

tùy ý thì tác pháp không thành, phạm tội Việt pháp. Nay ta nói về hành pháp của Bí-sô nhận dục... cũng giống như trong pháp Trưởng tịnh đã nói rõ. Bí-sô mang dục đến trong tăng nói, nếu không thể thì nên nói cho người ngồi gần cũng được, nên nói như sau: Cụ thọ nhớ nghĩ, ở tại phòng số _có Bí-sô tên _bịnh. Hôm nay ngày mười lăm Tăng già tác pháp Tùy ý, Bí-sô bệnh tên _ngày mười lăm cũng tác pháp Tùy ý. Bí-sô bệnh tự nói không có các chương pháp, vì bệnh nên tăng sự như pháp xin gởi dục. Nếu không làm theo như trên thì phạm tội Việt pháp.” Lúc đó Ưu-ba-ly bạch Phật: “Thế tôn, nếu nhận dục tùy ý xong, giữa đường bị mạng nạn thì có thành nhận dục hay không?”, Phật nói không thành ... giống như trong pháp trưởng tịnh đã nói rõ. Ưu-ba-ly bạch Phật: “Nếu trú xứ chỉ có một Bí-sô thì Bí-sô này nên tác pháp tùy ý như thế nào?”, Phật nói: “Nên ở trong trú xứ quét dọn sạch sẽ... sau đó lên chỗ cao ngóng nhìn bốn hướng xem có Bí-sô nào đến hay không, nếu có và biết họ thanh tịnh thì nên gọi đến để cùng tác pháp, nên đối trước Bí-sô khác đối thứ tác pháp Tùy ý như sau: Cụ thọ nhớ nghĩ, hôm nay ngày mười lăm là ngày Tùy ý, tôi Bí-sô tên cũng vào ngày mười lăm tác Tùy ý. Nếu sau này gặp chúng tăng hòa hợp sẽ cùng chúng hòa hợp kia như pháp Tùy ý (3 lần). Trường hợp Tăng đủ túc số nhưng lại có nhiều người ngu si vô trí thì tác pháp tùy ý cũng không thành, phải đợi có Bí-sô thiện đến mới cùng làm tùy ý. Trường hợp đợi không có ai đến thì được tâm niệm tùy ý, nên tâm nghĩ miêng nói như sau: Hôm nay ngày mười lăm là ngày Tùy ý, tôi Bí-sô tên _vào ngày mười lăm cũng tác pháp tâm niệm tùy ý, nếu sau này có chúng tăng như pháp sẽ cùng làm Tùy ý (3 lần). Trường hợp hai, ba Bí-sô ở chung cũng nên đối thứ tác pháp như vậy; nếu đủ túc số bốn vị cũng đối thứ tác pháp tùy ý, không được sai người thọ tùy ý; nếu Tăng đủ túc số năm vị mới được làm Chúng pháp đối thứ, khi tác pháp Tùy ý nếu có người bệnh nên đưa vào trong chúng, không nên lấy dục; nếu túc số Tăng sáu vị trở lên khi tác pháp Tùy ý nếu có người bệnh được lấy dục đến”.

Có ba trường hợp:

1. Một như pháp chỉ trụ tùy ý, một phi pháp: Nghĩa là trường hợp khai cho nói một lần Tùy ý liền dừng là như pháp.

2. Ba như pháp, một phi pháp: Nghĩa là trường hợp phải nói đủ ba lần Tùy ý mới như pháp, nếu chỉ nói một lần là phi pháp.

3. Năm như pháp, một phi pháp: Nghĩa là có năm trường hợp nói tùy ý như pháp hoặc khai cho nói một lần, hoặc nói đủ ba lần, hoặc đồng thời đối thuyết một lần, hoặc đồng thời đối thuyết ba lần hoặc tâm

niệm Tùy ý. Trường hợp khai cho nói một lần là:

1. Vào ngày mười lăm các Bí-sô tập họp lại một nơi muốn tác pháp tùy ý nhưng trong chúng có nhiều người bình nặng, sợ các Bí-sô bình không thể ngồi lâu, do nhân duyên này Phật khai cho nói Tùy ý một lần.

2. Vào ngày tác pháp Tùy ý bỗng gặp trời mưa lớn hoặc trời sắp mưa, các Bí-sô suy nghĩ: “Nếu nói ba lần tùy ý sợ mưa lớn làm ướt hết ngoại cụ”, do nhân duyên này Phật khai cho nói Tùy ý một lần.

3. Vào ngày tác pháp tùy ý bỗng có vua đến cùng với quyến thuộc hoặc đại thần cùng với thuộc hạ đến, hoặc người trong thành tập họp đến đem y thực cúng dường Bí-sô tăng già và yêu cầu Tăng già chú nguyện nên Tăng già mỗi một sợ không thể nói Tùy ý ba lần, do nhân duyên này Phật khai cho nói Tùy ý một lần.

4. Vào ngày Tùy ý, do các Bí-sô thông hiểu Tô-đát-la, Tỳ-nại-da, Ma-đát-lý-ca suốt đêm tụng kinh thuyết pháp đều mỗi một, sợ không thể nói Tùy ý ba lần, do nhân duyên này Phật khai cho nói Tùy ý một lần.

5. Vào ngày Tùy ý, do có bốn tránh sanh khởi, vị Bí-sô thông hiểu ba tạng phải quyết đoán tội để Diệt-tránh rất mỗi một, sợ không thể thọ Tùy ý nghe nói ba lần, do nhân duyên này Phật khai cho nói Tùy ý một lần.

6. Vào ngày Tùy ý, do vua tức giận nên ra lệnh bốn binh đến trú xứ bắt trói các Sa môn Thích tử hoặc bắt đi chặn voi chặn ngựa hoặc bắt phải lao dịch..., các Bí-sô sợ nói Tùy ý ba lần vua sẽ giận trách gây bất lợi cho Tăng, do nhân duyên này Phật khai cho nói Tùy ý một lần.

7. Vào ngày Tùy ý bỗng có giặc cướp kéo đến hoặc phá thành ấp hoặc giết hại bò dê, hoặc giết người cướp của... các việc phi pháp, các Bí-sô sợ nói Tùy ý ba lần giặc cướp sẽ gây bất lợi cho Tăng hoặc đoạt y bát hoặc giết, do nhân duyên này Phật khai cho nói Tùy ý một lần.

8. Vào ngày Tùy ý, nếu trong trú xứ có Bí-sô già không hiểu biết khạc nhổ nhiều hoặc có các nữ nhân từ xa đến không tin quý thần khiến các quý thần nổi giận, các Bí-sô sợ nói Tùy ý ba lần các quý thần sẽ làm điều bất lợi cho Tăng, do nhân duyên này Phật khai cho nói Tùy ý một lần.

9. Vào ngày Tùy ý nếu các Bí-sô làm tăng phòng ở nơi có thú dữ hoặc có bà già và các người nữ vô tri không sạch sẽ, các Bí-sô lại đại tiểu tiện phi pháp... khiến các quý thần nổi giận sai khiến thú dữ đến gây tổn hại cho các Bí-sô, các Bí-sô sợ nói Tùy ý ba lần sẽ gặp mạng

nạn, do nhân duyên này Phật khai cho nói Tùy ý một lần.

10. Trường hợp Bí-sô ở gần trú xứ của rồng đã khạc nhổ, đại tiểu tiện... làm ô uế khiến cho rồng tức giận phun độc làm thương tổn cho các Bí-sô, các Bí-sô sợ nói Tùy ý ba lần sẽ bị mạng nạn, do nhân duyên này Phật khai cho nói Tùy ý một lần hoặc đối thuyết một lần.

11. Trường hợp Bí-sô ở gần nhà thế tục, lúc Bí-sô muốn tác pháp tùy ý thì nhà thế tục bỗng phát hỏa cháy lan tới Tăng phường, các Bí-sô sợ nói Tùy ý ba lần sẽ gặp mạng nạn hay bị cháy, do nhân duyên này Phật khai cho nói Tùy ý một lần hoặc đồng thời đối thuyết.

12. Trường hợp trú xứ tăng ở gần khe núi, vào ngày tùy ý trời bỗng mưa lớn, nước ngập lụt khắp nơi tràn tới Tăng phường, các Bí-sô sợ nói Tùy ý ba lần sẽ bị mạng nạn, do nhân duyên này Phật khai cho nói Tùy ý một lần hoặc đồng thời đối thuyết.

Nếu trú xứ Tăng ở nơi đồng trống xa vắng, bỗng có nạn khủng bố khởi lên sợ tổn hại đến thân mạng, các Bí-sô nói với nhau: “Hôm nay ngày mười lăm làm Tùy ý nhưng chúng ta gặp nạn gấp bức bách không làm Tùy ý được, nên dời đi nơi khác, sau này sẽ như pháp làm Tùy ý”, Phật nói: “Nếu có nhân duyên như vậy, đồng thời di tản đều không phạm.”

Lúc đó Ưu-ba-ly bạch Phật: “Nếu có số đông Bí-sô cùng nhau an cư, chưa mãn an cư lại muốn cùng nhau đi đến chỗ khác thì có được làm Tùy ý trước hay không?”, Phật nói: “Không được, nếu Bí-sô kia nói: Nay tôi tạm ngừng Tùy ý đi đến chỗ khác sẽ làm Tùy ý; các Bí-sô nên nói: Chúng ta an cư ở đây, không nên ngừng Tùy ý hay đến nơi khác làm Tùy ý. Phật chế chúng ta như pháp an cư mãn rồi phải như pháp thanh tịnh Tùy ý”. Ưu-ba-ly bạch Phật: “Nếu Bí-sô nói: Tôi có duyên sự phải đi, hãy cho tôi tạm ngừng tùy ý hoặc cho tôi làm tùy ý để tôi làm xong việc đó, thì có được không?”, Phật nói: “Việc này không thành Tùy ý, các Bí-sô nên nói với vị kia: Chúng ta không nên tạm ngừng tùy ý hay đối nhau làm Tùy ý, phải đợi an cư xong. Phật chế chúng ta an cư xong mới như pháp thanh tịnh Tùy ý, không cho phép chúng ta không như pháp Tùy ý. Nay Ưu-ba-ly, nếu người nào không hành theo đúng như trên hoặc làm phi pháp thì phạm Ác-tác”.

Đến ngày mười lăm làm Tùy ý, nếu Bí-sô bỗng bị vua hay đại thần bắt giữ hoặc bị giặc cướp hay oán thù bắt giữ, các Bí-sô nên xin phép họ tạm thả Bí-sô về để cùng làm Tùy ý. Họ chịu thả thì tốt, nếu không chịu thả thì tăng nên kết tiểu giới làm Tùy ý. Bí-sô bị bắt kia sau khi được thả về sẽ làm Tùy ý lại, nếu không làm đúng như thế thì như

Phật nói phạm tội Việt pháp. Đến ngày Tùy ý, nếu Bí-sô nhớ biết có tội phải ở chỗ khuất đối trước Bí-sô sám hối rồi mới được cùng làm tùy ý. Nếu không thuyết tội mà cùng làm tùy ý thì không thành Tùy ý giống như trong pháp Trưởng tịnh và trong thập sự đã nói rõ.

Đến ngày Tùy ý, nếu Bí-sô nhớ biết có tội muốn phát lồ sám hối, nếu là tội Ba-la-thị-ca thì đại chúng nên tẩn xuất rồi mới làm Tùy ý. Nếu là tội Tăng-già-phạt-thi-sa thì tạm gát tội này lại, đợi làm Tùy ý rồi sẽ trị tội; nếu phạm tội Ba-dật-đề-ca, Ba-la-đề-Đề-xá-ni, Đột-sắc-ngật-lý-đa thì phải thuyết hối trước rồi mới cùng làm Tùy ý.

Đến ngày Tùy ý, nếu Bí-sô đối với tội Tha-thắng có nghi, không biết có phạm tội Tha-thắng hay không; nếu là tội Tha-thắng bất cộng trụ thì không còn là Bí-sô, nếu không phải là tội Tha-thắng thì tạm gát lại để làm Tùy ý trước.

Khi làm Tùy ý, Bí-sô thuyết tội thì nên cho thuyết tội trước rồi mới làm tùy ý; nếu có yết ma xuất tội thì nên yết ma trước rồi mới làm Tùy ý.

Khi làm Tùy ý, nếu có Bí-sô cử tội Bí-sô khác là có phạm tội, Bí-sô cử tội này nếu có thân khẩu ý bất thiện thì các Bí-sô nên nói: Hãy làm tùy ý. Nếu Bí-sô cử tội này tuy thân thiện nhưng khẩu bất thiện thì không nên nghe lời của vị ấy, nên cùng làm Tùy ý. Nếu Bí-sô cử tội này tuy khẩu thiện nhưng thân bất thiện cũng giống như trên; nếu thân khẩu đều thiện nhưng không thông hiểu ba tạng, cũng không nên nghe lời của người ấy nói, nên cùng làm tùy ý. Nếu Bí-sô cử tội này thân khẩu đều thiện, tuy có học ba tạng nhưng không hiểu nghĩa sâu mầu, cũng không hiểu rõ sự việc; các Bí-sô nên nói với vị ấy rằng: “Hãy quan sát kỹ sau mới cùng chúng tôi như pháp trừ tội, nay nên làm Tùy ý”.

Khi làm Tùy ý, nếu có Bí-sô thân khẩu đều thiện, lại học thông ba tạng, hiểu nghĩa sâu và hiểu rõ sự việc, nhưng tâm bị mê loạn, pháp nói là phi pháp, phi pháp nói là pháp, đúng nói là sai, Tỳ-nại-da nói là không phải Tỳ-nại-da. Không phải Tỳ-nại-da nói là Tỳ-nại-da, đến trong Tăng-giã Tùy ý thì các Bí-sô nên hỏi: “Trong chúng này ai có phạm tội, là tội gì? Tha-thắng hay Tăng-già-phạt-thi-sa hay Ba-dật-đề-ca hay Ba-la-đề-Đề-xá-ni hay Đột-sắc-ngật-lý-đa; là đêm hay ngày, ở trên đường chánh hay trên lề đường, lúc đang đi hay dừng lại, lúc đang đứng hay đang ngồi, nằm?. Nếu nói phạm tội Tha-thắng thì không phạm tội Tăng-tàn... cho đến tội Ác-tác; nếu nói phạm tội Tăng-tàn thì không phạm tội Tha-thắng cho đến tội Ác-tác; nếu nói phạm Ba-dật-đề-ca thì không phạm Ba-la-thị-ca cho đến tội Ác-tác; nếu nói phạm Ba

la đề Đề-xá-ni thì không phạm tội Tha-thắng cho đến tội Ác-tác; nếu nói phạm Đột-sắc-ngật-lý-đa thì không phạm tội Tha-thắng cho đến Ba la đề Đề-xá-ni. Nếu nói phạm tội Tha-thắng thứ nhất thì không phạm tội thứ hai cho đến tội thứ tư và ngược lại; nếu nói phạm tội Tăng-tàn thứ nhất thì không phạm tội Tăng-tàn thứ hai cho đến tội thứ mười ba và ngược lại; nếu nói phạm tội Ba-dật-đề-ca thứ nhất thì không phạm tội thứ hai cho đến tội thứ chín mươi và ngược lại; nếu nói phạm tội Ba-la-đề-Đề-xá-ni thứ nhất thì không phạm tội thứ hai cho đến tội thứ tư và ngược lại; nếu nói phạm tội Đột-sắc-ngật-lý-đa thứ nhất thì không phạm tội thứ hai cho đến tội cuối cùng và ngược lại. Nếu nói phạm ban đêm thì không phạm vào ban ngày và ngược lại; nếu nói phạm trên đường chánh thì không phạm trên lề đường và ngược lại; nếu nói phạm lúc đang đi thì không phải lúc dừng lại...”. Nếu khi các Bí-sô hỏi đầy đủ như vậy, Bí-sô kia nói trước sau mâu thuẫn nhau thì không nên nghe lời người ấy nói; nếu trả lời trước sau không có mâu thuẫn nhau thì các Bí-sô nên hỏi: “Ngay khi thấy họ phạm, họ biểu lộ như thế nào, nói ra lời gì và làm ý thú gì?”. Nếu hỏi xong xét thấy đúng là phạm tội Tha-thắng thì Tăng nên tẩn xuất rồi mới làm tùy ý; nếu là phạm tội Tăng-tàn thì nên gát lại đợi làm Tùy ý rồi sẽ trị tội; nếu là phạm Ba-dật-đề-ca, Ba la đề Đề-xá-ni và Đột-sắc-ngật-lý-đa thì phải thuyết tội trước rồi mới làm tùy ý.

Đến ngày Tùy ý, các Bí-sô cưu trụ nếu đủ túc số năm vị trở lên thì nên tác pháp Tùy ý; nếu có vị nào không đến cùng làm tùy ý, các Bí-sô biết mà không chờ họ đến, lại cùng tác pháp Tùy ý thì khi Bí-sô kia đến, các Bí-sô này phải tác pháp Tùy ý lại, các Bí-sô tác pháp tùy ý trước phạm tội Việt pháp vì phi pháp. Lúc đó Ưu-ba-ly bạch Phật: “Thế tôn, có Bí-sô an cư khi tác pháp tùy ý hỏi trong chúng này nếu không có việc tranh cãi, người gây ồn náo, người ưa cật vấn, người đến đến chỗ vua quan, người cấm đoán người khác, người cử tội phi pháp đến trú xứ này và các Bí-sô hiện tiền đều biết hổ thẹn thì không có gì phải nói; nhưng nếu có người ác đến tranh cãi... thì các Bí-sô phải tác pháp Tùy ý như thế nào?”, Phật nói: “Nếu có người ác đến đột ngột thì hai, ba người nên đến trong giới tràng tự tác pháp Tùy ý, Được như vậy thì tốt, nếu không thì nên ra đón tiếp họ, diu dàng thăm hỏi rồi sắp đặt chỗ cho họ nghỉ. Lúc đó các Bí-sô cùng tác pháp tùy ý, nếu được như vậy thì tốt, nếu không được thì nên bảo họ tắm rửa, trong lúc họ đang tắm rửa thì các Bí-sô nên mau làm Tùy ý, được như vậy thì tốt, nếu không được thì nên kết tiểu giới làm Trưởng tịnh. Nếu họ hỏi: Hôm nay làm Tùy ý

tại sao lại làm trưởng tịnh, thì nên đáp là chúng tôi có pháp tắc riêng. Trưởng tịnh xong chờ họ đi rồi mới cùng tác pháp Tùy ý.”

Trường hợp lúc tác pháp tùy ý có Bí-sô bịnh không đến được, các Bí-sô không biết tác pháp Tùy ý như thế nào, Phật nói: “Nên thông báo cho họ biết, ai đến được thì đến, nếu không đến được thì gửi dục Tùy ý đến. Khi tùy ý có bốn trường hợp xảy ra: Một là có sự việc không có người: Như khi Tùy ý có người không hiểu, bản tánh ngu si không phân biệt tốt xấu, nếu ở gần miếu thần hoặc hướng về miếu thần hoặc có đồng nam đồng nữ chửi mắng quỷ thần với lời ác khẩu, hoặc làm việc bất tịnh khiến cho thiên thần quỷ thần tức giận đến nêu sự việc quở trách mà không chỉ đích xác tên người.

Hai là có người không có sự việc: Như khi Tùy ý có các việc xảy ra giống như ở đoạn văn trên, chỉ khác ở chỗ khiến cho thiên thần tức giận đến trong chùa nêu đích danh Bí-sô có lỗi, nhưng không nói rõ làm lỗi gì.

Ba là có người có sự việc: Tức là nêu rõ tội lỗi và tên người làm lỗi.

Bốn là không có người không có sự việc: Trái ngược với trường hợp trên, tổng cộng là bốn trường hợp.

